

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành,
bị bãi bỏ và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính
thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Công Thương**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 752/TTr-SCT ngày 12 tháng 3 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố và phê duyệt kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Công Thương, cụ thể như sau:

1. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành gồm 15 thủ tục hành chính. Nội dung cụ thể của thủ tục hành chính được ban hành kèm theo Quyết định số 623/QĐ-BCT ngày 06 tháng 3 năm 2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục

hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực điện lực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương và Quyết định số 628/QĐ-BCT ngày 06 tháng 3 năm 2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực an toàn đập, hồ chứa thủy điện, điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương (Chi tiết, có Phụ lục I đính kèm).

2. Phê duyệt 21 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính (Chi tiết, có Phụ lục II đính kèm).

3. Bãi bỏ 11 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính đã được phê duyệt tại Quyết định số 1077/QĐ-UBND ngày 05/6/2023 và Quyết định số 3493/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Công Thương (Chi tiết, có Phụ lục III đính kèm).

Điều 2. Trách nhiệm thực hiện

1. Sở Công Thương có trách nhiệm thực hiện, giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo đúng quy định; cung cấp nội dung thủ tục hành chính để Trung tâm Phục vụ hành chính công niêm yết công khai, tổ chức tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ, giải quyết, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân theo đúng quy định.

2. Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp sở Công Thương và các cơ quan, đơn vị liên quan cập nhật nội dung thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh và Cơ sở dữ liệu thủ tục hành chính của tỉnh, đồng thời xây dựng/gỡ bỏ quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo kịp thời, đầy đủ, chính xác, đúng quy định. Thời gian hoàn thành trong thời hạn 02 ngày kể từ khi nhận được Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Công Thương, Khoa học và Công nghệ; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Trung tâm CNTT;
- Lưu: VT, TTPVHCC (1b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Minh Hùng

Phụ lục I

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH LĨNH VỰC ĐIỆN LỰC THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG

(Kèm theo Quyết định số 671 /QĐ-UBND ngày 14 tháng 3 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung cấp dịch vụ công trực tuyến	
						Toàn trình	Một phần
I LĨNH VỰC ĐIỆN LỰC							
1.	Cấp giấy phép hoạt động phát điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	- Trong thời hạn 14 ngày từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hải Dương	Chưa quy định	- Luật Điện lực số 61/2024/QH15 - Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật điện lực và giấy phép hoạt động điện lực	Toàn trình	x
2.	Cấp giấy phép hoạt động phân phối điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	- Trong thời hạn 14 ngày từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hải Dương	Chưa quy định	- Luật Điện lực số 61/2024/QH15 - Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật điện lực và giấy phép hoạt động điện lực.	Toàn trình	x

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung cấp dịch vụ công trực tuyến
3.	Cấp giấy phép hoạt động bán buôn điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	- Trong thời hạn 14 ngày từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hải Dương	Chưa quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Điện lực số 61/2024/QH15 - Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật điện lực về giấy phép hoạt động điện lực 	x
4.	Cấp giấy phép hoạt động bán lẻ điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	- Trong thời hạn 14 ngày từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hải Dương	Chưa quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Điện lực số 61/2024/QH15 - Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật điện lực về giấy phép hoạt động điện lực 	x
5.	Cấp lại giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trừ trường hợp giấy phép bị mất, bị hỏng)	- Trong thời hạn 10 ngày từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hải Dương	Chưa quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Điện lực số 61/2024/QH15 - Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật điện lực về giấy phép hoạt động điện lực 	x

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung cấp dịch vụ công trực tuyến
6.	Cấp gia hạn giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của địa phương	- Trong thời hạn 10 ngày từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hải Dương	Chưa quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Điện lực số 61/2024/QH15 - Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật điện lực về giấy phép hoạt động điện lực 	x
7.	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	- Trong thời hạn 10 ngày từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hải Dương	Chưa quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Điện lực số 61/2024/QH15 - Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật điện lực về giấy phép hoạt động điện lực 	x
8.	Thu hồi giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	- Trong thời hạn 10 ngày từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hải Dương	Chưa quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Điện lực số 61/2024/QH15 - Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật điện lực về giấy phép hoạt động điện lực 	x

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung cấp dịch vụ công trực tuyến
9.	Cấp lại giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong trường hợp giấy phép bị mất, bị hỏng	- Trong thời hạn 10 ngày từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hải Dương	Chưa quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Điện lực số 61/2024/QH15 - Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật điện lực về giấy phép hoạt động điện lực 	x
II	LĨNH VỰC AN TOÀN ĐẬP, HỒ CHỨA THUỶ ĐIỆN					
1.	Điều chỉnh phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm thẩm định phương án, trường hợp đủ điều kiện, trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt. - Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ trình phê duyệt của Sở Công Thương, UBND tỉnh có trách nhiệm phê duyệt phương án ứng phó tình huống khẩn cấp 	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hải Dương	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Điện lực số 61/2024/QH15. - Nghị định số 62/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực. 	x

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung cấp dịch vụ công trực tuyến
2.	Thẩm định, phê duyệt phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm thẩm định phương án, trường hợp hợp đủ điều kiện, trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt. - Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ trình phê duyệt của Sở Công Thương, UBND tỉnh có trách nhiệm phê duyệt phương án ứng phó tình huống khẩn cấp 	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hải Dương	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Điện lực số 61/2024/QH15. - Nghị định số 62/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực. 	x
3.	Điều chỉnh phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm thẩm định phương án, trường hợp hợp đủ điều kiện, trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt. - Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ trình phê duyệt của Sở Công Thương, UBND tỉnh có trách nhiệm phê duyệt phương án ứng phó tình 	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hải Dương	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Điện lực số 61/2024/QH15. - Nghị định số 62/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực. 	x

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung cấp dịch vụ công trực tuyến
		huống khẩn cấp				
4.	Thẩm định, phê duyệt quy trình vận hành hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương tổ chức thẩm định và trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hải Dương	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Điện lực số 61/2024/QH15. - Nghị định số 62/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực và bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực. 	x
5.	Điều chỉnh quy trình vận hành hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương tổ chức thẩm định và trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hải Dương	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Điện lực số 61/2024/QH15. - Nghị định số 62/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực và bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực. 	x

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung cấp dịch vụ công trực tuyến
6.	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương tổ chức thẩm định và trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hải Dương	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Điện lực số 61/2024/QH15. - Nghị định số 62/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực. 	x

Phụ lục II
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC
PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG
(Kèm theo Quyết định số 671 /QĐ-UBND
ngày 14 tháng 3 năm 2025 của UBND tỉnh Hải Dương)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

I. LĨNH VỰC ĐIỆN LỰC

1. Cấp giấy phép hoạt động phát điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

1.1. Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 14 ngày từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.

1.2. Sơ đồ Quy trình giải quyết:

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	1/2 ngày
B2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Quản lý năng lượng	11 ngày
B3	Thẩm định, giải quyết hồ sơ	Phòng Quản lý năng lượng	
B4	Phê duyệt kết quả	Lãnh đạo Sở Công Thương	02 ngày
B5	Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công	Phòng Quản lý năng lượng	1/2 ngày
B6	Trả kết quả giải quyết	Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	Không tính thời gian

1.3. Diễn giải sơ đồ

a) Tiếp nhận hồ sơ

- Tổ chức đề nghị cấp mới giấy phép hoạt động điện lực gửi cho cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động điện lực 01 bộ hồ sơ theo quy định tại Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của hồ sơ đề nghị cấp giấy phép. Hồ sơ nộp trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính tới Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh hoặc trực tuyến trên Cổng dịch vụ công của tỉnh/Cổng dịch vụ công Quốc gia.

- Trường hợp nhiều tổ chức tham gia hoạt động điện lực cùng lĩnh vực cụ thể, phải có văn bản ủy quyền cho một tổ chức đại diện thực hiện thủ tục đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực.

- Trường hợp tổ chức thuê, giao hoặc ủy quyền quản lý vận hành cho tổ chức khác, cung cấp hợp đồng, tài liệu liên quan việc thuê, giao hoặc ủy quyền cho tổ chức khác quản lý vận hành.

- Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp giấy phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh gửi trực tiếp hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến trên trang thông tin điện tử của cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực (nếu có).

Tài liệu nộp trên môi trường điện tử là bản sao điện tử từ bản chính. Tài liệu nộp trực tiếp là bản chính hoặc bản sao.

Trường hợp tài liệu theo quy định của pháp luật không được gửi qua mạng thông tin điện tử thì gửi trực tiếp hoặc qua đường dịch vụ bưu chính

- Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thực hiện kiểm tra thành phần, số lượng hồ sơ. Nếu đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận gửi giấy hẹn/mã hồ sơ cho tổ chức/cá nhân, chuyển hồ sơ về Phòng Quản lý năng lượng trong vòng 1/2 ngày; Nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ theo quy định, hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định.

b) Thẩm định và xem xét, ký duyệt hồ sơ

Sau khi tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công, phòng Quản lý năng lượng thụ lý hồ sơ.

- Trong thời hạn 03 ngày từ ngày nhận hồ sơ hoặc hồ sơ bổ sung, Phòng Quản lý năng lượng có trách nhiệm kiểm tra sự đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ theo quy định tại Chương III Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực và thực hiện như sau:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, thực hiện theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 18 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ

quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực;

+ Trường hợp hồ sơ không đầy đủ và hợp lệ, gửi yêu cầu bổ sung hồ sơ đến tổ chức đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực;

+ Trường hợp đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực không đúng thẩm quyền hoặc không thuộc đối tượng phải cấp giấy phép hoạt động điện lực, từ chối hồ sơ và thông báo cho tổ chức đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực, nêu rõ lý do.

- Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 11 ngày, Phòng quản lý năng lượng thẩm định hồ sơ và trình lãnh đạo Sở ký duyệt.

- Trong thời hạn 02 ngày, Lãnh đạo sở xem xét ký duyệt hồ sơ.

- Phòng Quản lý năng lượng chuyển kết quả giải quyết cho công chức của Sở Công Thương làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh trong thời hạn 1/2 ngày kể từ khi Lãnh đạo Sở ký duyệt.

c) Trả kết quả

Công chức Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công nhận kết quả từ Phòng Quản lý năng lượng và chuyển ngay cho Bộ phận Hướng dẫn tiếp nhận và Trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công để trả cho tổ chức, cá nhân trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.

2. Cấp giấy phép hoạt động phân phối điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

2.1. Thời hạn giải quyết:

Trong thời hạn 14 ngày từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.

2.2. Sơ đồ Quy trình giải quyết:

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	1/2 ngày
B2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Quản lý năng lượng	11 ngày
B3	Thẩm định, giải quyết hồ sơ	Phòng Quản lý năng lượng	
B4	Phê duyệt kết quả	Lãnh đạo Sở Công Thương	02 ngày
B5	Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công	Phòng Quản lý năng lượng	1/2 ngày
B6	Trả kết quả giải quyết	Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	Không tính thời gian

2.3. Diễn giải sơ đồ

a) Tiếp nhận hồ sơ

- Tổ chức đề nghị cấp mới giấy phép hoạt động điện lực gửi cho cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động điện lực 01 bộ hồ sơ theo quy định tại Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực và chịu trách nhiệm về

tính chính xác, trung thực của hồ sơ đề nghị cấp giấy phép. Hồ sơ nộp trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính tới Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh hoặc trực tuyến trên cổng dịch vụ công của tỉnh.

- Trường hợp nhiều tổ chức tham gia hoạt động điện lực cùng lĩnh vực cụ thể, phải có văn bản ủy quyền cho một tổ chức đại diện thực hiện thủ tục đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực.

- Trường hợp tổ chức thuê, giao hoặc ủy quyền quản lý vận hành cho tổ chức khác, cung cấp hợp đồng, tài liệu liên quan việc thuê, giao hoặc ủy quyền cho tổ chức khác quản lý vận hành.

- Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp giấy phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh gửi trực tiếp hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến trên trang thông tin điện tử của cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực (nếu có).

Tài liệu nộp trên môi trường điện tử là bản sao điện tử từ bản chính. Tài liệu nộp trực tiếp là bản chính hoặc bản sao.

Trường hợp tài liệu theo quy định của pháp luật không được gửi qua mạng thông tin điện tử thì gửi trực tiếp hoặc qua đường dịch vụ bưu chính

- Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thực hiện kiểm tra thành phần, số lượng hồ sơ. Nếu đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận gửi giấy hẹn/mã hồ sơ cho tổ chức/cá nhân, chuyển hồ sơ về Phòng Quản lý năng lượng trong vòng 1/2 ngày; Nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ theo quy định, hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định.

b) Thẩm định và xem xét, ký duyệt hồ sơ

Sau khi tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công, phòng Quản lý năng lượng thụ lý hồ sơ.

- Trong thời hạn 03 ngày từ ngày nhận hồ sơ hoặc hồ sơ bổ sung, Phòng Quản lý năng lượng có trách nhiệm kiểm tra sự đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ theo quy định tại Chương III Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực và thực hiện như sau:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, thực hiện theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 18 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực;

+ Trường hợp hồ sơ không đầy đủ và hợp lệ, gửi yêu cầu bổ sung hồ sơ đến tổ chức đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực;

+ Trường hợp đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực không đúng thẩm quyền hoặc không thuộc đối tượng phải cấp giấy phép hoạt động điện lực, từ

chối hồ sơ và thông báo cho tổ chức đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực, nêu rõ lý do.

- Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 11 ngày, Phòng quản lý năng lượng thẩm định hồ sơ và trình lãnh đạo Sở ký duyệt.

- Trong thời hạn 02 ngày, Lãnh đạo sở xem xét ký duyệt hồ sơ.

- Phòng Quản lý năng lượng chuyển kết quả giải quyết cho công chức của Sở Công Thương làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh trong thời hạn 1/2 ngày kể từ khi Lãnh đạo Sở ký duyệt.

c) Trả kết quả

Công chức Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công nhận kết quả từ Phòng Quản lý năng lượng và chuyển ngay cho Bộ phận Hướng dẫn tiếp nhận và Trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công để trả cho tổ chức, cá nhân trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.

3. Cấp giấy phép hoạt động bán buôn điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

3.1. Thời hạn giải quyết:

Trong thời hạn 14 ngày từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.

3.2. Sơ đồ Quy trình giải quyết:

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	1/2 ngày
B2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Quản lý năng lượng	11 ngày
B3	Thẩm định, giải quyết hồ sơ	Phòng Quản lý năng lượng	
B4	Phê duyệt kết quả	Lãnh đạo Sở Công Thương	02 ngày
B5	Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công	Phòng Quản lý năng lượng	1/2 ngày
B6	Trả kết quả giải quyết	Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	Không tính thời gian

3.3. Diễn giải sơ đồ

a) Tiếp nhận hồ sơ

- Tổ chức đề nghị cấp mới giấy phép hoạt động điện lực gửi cho cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động điện lực 01 bộ hồ sơ theo quy định tại Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết

một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của hồ sơ đề nghị cấp giấy phép.

- Trường hợp nhiều tổ chức tham gia hoạt động điện lực cùng lĩnh vực cụ thể, phải có văn bản ủy quyền cho một tổ chức đại diện thực hiện thủ tục đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực.

- Trường hợp tổ chức thuê, giao hoặc ủy quyền quản lý vận hành cho tổ chức khác, cung cấp hợp đồng, tài liệu liên quan việc thuê, giao hoặc ủy quyền cho tổ chức khác quản lý vận hành

- Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp giấy phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh gửi trực tiếp hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến trên trang thông tin điện tử của cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực (nếu có).

Tài liệu nộp trên môi trường điện tử là bản sao điện tử từ bản chính. Tài liệu nộp trực tiếp là bản chính hoặc bản sao.

Trường hợp tài liệu theo quy định của pháp luật không được gửi qua mạng thông tin điện tử thì gửi trực tiếp hoặc qua đường dịch vụ bưu chính

- Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thực hiện kiểm tra thành phần, số lượng hồ sơ. Nếu đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận gửi giấy hẹn/mã hồ sơ cho tổ chức/cá nhân, chuyển hồ sơ về Phòng Quản lý năng lượng trong vòng 1/2 ngày; Nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ theo quy định, hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định.

b) Thẩm định và xem xét, ký duyệt hồ sơ

Sau khi tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công, phòng Quản lý năng lượng thụ lý hồ sơ.

- Trong thời hạn 03 ngày từ ngày nhận hồ sơ hoặc hồ sơ bổ sung, Phòng Quản lý năng lượng có trách nhiệm kiểm tra sự đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ theo quy định tại Chương III Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực và thực hiện như sau:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, thực hiện theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 18 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực;

+ Trường hợp hồ sơ không đầy đủ và hợp lệ, gửi yêu cầu bổ sung hồ sơ đến tổ chức đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực;

+ Trường hợp đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực không đúng thẩm quyền hoặc không thuộc đối tượng phải cấp giấy phép hoạt động điện lực, từ

chối hồ sơ và thông báo cho tổ chức đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực, nêu rõ lý do.

- Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 11 ngày, Phòng quản lý năng lượng thẩm định hồ sơ và trình lãnh đạo Sở ký duyệt.

- Trong thời hạn 02 ngày, Lãnh đạo sở xem xét ký duyệt hồ sơ.

- Phòng Quản lý năng lượng chuyển kết quả giải quyết cho công chức của Sở Công Thương làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh trong thời hạn 1/2 ngày kể từ khi Lãnh đạo Sở ký duyệt.

c) Trả kết quả

Công chức Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công nhận kết quả từ Phòng Quản lý năng lượng và chuyển ngay cho Bộ phận Hướng dẫn tiếp nhận và Trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công để trả cho tổ chức, cá nhân trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.

4. Cấp giấy phép hoạt động bán lẻ điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

4.1. Thời hạn giải quyết:

Trong thời hạn 14 ngày từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.

4.2. Sơ đồ Quy trình giải quyết:

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	1/2 ngày
B2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Quản lý năng lượng	11 ngày
B3	Thẩm định, giải quyết hồ sơ	Phòng Quản lý năng lượng	
B4	Phê duyệt kết quả	Lãnh đạo Sở Công Thương	02 ngày
B5	Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công	Phòng Quản lý năng lượng	1/2 ngày
B6	Trả kết quả giải quyết	Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	Không tính thời gian

4.3. Diễn giải sơ đồ

a) Tiếp nhận hồ sơ

- Tổ chức đề nghị cấp mới giấy phép hoạt động điện lực gửi cho cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động điện lực 01 bộ hồ sơ theo quy định tại Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết

một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của hồ sơ đề nghị cấp giấy phép.

- *Trường hợp gửi trực tuyến:*

+ Thực hiện trên trang thông tin điện tử của cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực tại địa phương

+ Trong trường hợp hồ sơ điện tử có dung lượng lớn hoặc các tài liệu theo quy định của pháp luật không được gửi qua mạng thông tin điện tử thì có thể gửi trực tiếp hoặc qua đường dịch vụ bưu chính.

Trường hợp gửi trực tiếp:

+ Gửi trực tiếp, qua đường dịch vụ bưu chính đến cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực tại địa phương.

+ Tài liệu nộp trực tiếp là bản chính hoặc bản sao.

- Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thực hiện kiểm tra thành phần, số lượng hồ sơ. Nếu đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận gửi giấy hẹn/mã hồ sơ cho tổ chức/cá nhân, chuyển hồ sơ về Phòng Quản lý năng lượng trong vòng 1/2 ngày; Nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ theo quy định, hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định.

b) Thẩm định và xem xét, ký duyệt hồ sơ

Sau khi tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công, phòng Quản lý năng lượng thụ lý hồ sơ.

- Trong thời hạn 03 ngày từ ngày nhận hồ sơ hoặc hồ sơ bổ sung, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có trách nhiệm kiểm tra sự đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ theo quy định tại Chương III Nghị định số 61/2025/NĐ-CP và thực hiện như sau:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, thực hiện theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 18 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP;

+ Trường hợp hồ sơ không đầy đủ và hợp lệ, gửi yêu cầu bổ sung hồ sơ đến tổ chức đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực;

+ Trường hợp đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực không đúng thẩm quyền hoặc không thuộc đối tượng phải cấp giấy phép hoạt động điện lực, từ chối hồ sơ và thông báo cho tổ chức đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực, nêu rõ lý do.

- Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 11 ngày, Phòng quản lý năng lượng thẩm định hồ sơ và trình lãnh đạo Sở ký duyệt.

- Trong thời hạn 02 ngày, Lãnh đạo sở xem xét ký duyệt hồ sơ.

- Phòng Quản lý năng lượng chuyển kết quả giải quyết cho công chức của Sở Công Thương làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh trong thời hạn 1/2 ngày kể từ khi Lãnh đạo Sở ký duyệt.

c) Trả kết quả

Công chức Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công nhận kết quả từ Phòng Quản lý năng lượng và chuyển ngay cho Bộ phận Hướng dẫn tiếp nhận và Trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công để trả cho tổ chức, cá nhân trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.

5. Cấp lại giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trừ trường hợp giấy phép bị mất, bị hỏng)

5.1. Thời hạn giải quyết:

Trong thời hạn 10 ngày từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.

5.2. Sơ đồ Quy trình giải quyết:

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	1/2 ngày
B2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Quản lý năng lượng	07 ngày
B3	Thẩm định, giải quyết hồ sơ	Phòng Quản lý năng lượng	
B4	Phê duyệt kết quả	Lãnh đạo Sở Công Thương	02 ngày
B5	Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công	Phòng Quản lý năng lượng	1/2 ngày
B6	Trả kết quả giải quyết	Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	Không tính thời gian

5.3. Diễn giải sơ đồ

a) Tiếp nhận hồ sơ

- Tổ chức đề nghị cấp lại giấy phép hoạt động điện lực gửi cho cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động điện lực 01 bộ hồ sơ theo quy định tại Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số

Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của hồ sơ đề nghị cấp giấy phép.

- Trường hợp nhiều tổ chức tham gia hoạt động điện lực cùng lĩnh vực cụ thể, phải có văn bản ủy quyền cho một tổ chức đại diện thực hiện thủ tục đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực.

- Trường hợp tổ chức thuê, giao hoặc ủy quyền quản lý vận hành cho tổ chức khác, cung cấp hợp đồng, tài liệu liên quan việc thuê, giao hoặc ủy quyền cho tổ chức khác quản lý vận hành.

- Hình thức nộp hồ sơ:

Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp giấy phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh gửi trực tiếp hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến trên trang thông tin điện tử của cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực (nếu có).

Tài liệu nộp trên môi trường điện tử là bản sao điện tử từ bản chính. Tài liệu nộp trực tiếp là bản chính hoặc bản sao.

Trường hợp tài liệu theo quy định của pháp luật không được gửi qua mạng thông tin điện tử thì gửi trực tiếp hoặc qua đường dịch vụ bưu chính

- Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thực hiện kiểm tra thành phần, số lượng hồ sơ. Nếu đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận gửi giấy hẹn/mã hồ sơ cho tổ chức/cá nhân, chuyển hồ sơ về Phòng Quản lý năng lượng trong vòng 1/2 ngày; Nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ theo quy định, hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định.

b) Thẩm định và xem xét, ký duyệt hồ sơ

Sau khi tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công, phòng Quản lý năng lượng thụ lý hồ sơ.

- Trong thời hạn 03 ngày từ ngày nhận hồ sơ hoặc hồ sơ bổ sung, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có trách nhiệm kiểm tra sự đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ theo quy định tại Chương III Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực và thực hiện như sau:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, thực hiện theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 18 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực;

+ Trường hợp hồ sơ không đầy đủ và hợp lệ, gửi yêu cầu bổ sung hồ sơ đến tổ chức đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực;

+ Trường hợp đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực không đúng thẩm quyền hoặc không thuộc đối tượng phải cấp giấy phép hoạt động điện lực, từ

chối hồ sơ và thông báo cho tổ chức đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực, nêu rõ lý do.

- Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 07 ngày, Phòng quản lý năng lượng thẩm định hồ sơ và trình lãnh đạo Sở ký duyệt.

- Trong thời hạn 02 ngày, Lãnh đạo sở xem xét ký duyệt hồ sơ.

- Phòng Quản lý năng lượng chuyển kết quả giải quyết cho công chức của Sở Công Thương làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh trong thời hạn 1/2 ngày kể từ khi Lãnh đạo Sở ký duyệt.

c) Trả kết quả

Công chức Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công nhận kết quả từ Phòng Quản lý năng lượng và chuyển ngay cho Bộ phận Hướng dẫn tiếp nhận và Trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công để trả cho tổ chức, cá nhân trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.

6. Cấp gia hạn giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của địa phương

6.1. Thời hạn giải quyết:

10 ngày từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.

6.2. Sơ đồ Quy trình giải quyết:

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	1/2 ngày
B2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Quản lý năng lượng	07 ngày
B3	Thẩm định, giải quyết hồ sơ	Phòng Quản lý năng lượng	
B4	Phê duyệt kết quả	Lãnh đạo Sở Công Thương	02 ngày
B5	Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công	Phòng Quản lý năng lượng	1/2 ngày
B6	Trả kết quả giải quyết	Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	Không tính thời gian

6.3. Diễn giải sơ đồ

a) Tiếp nhận hồ sơ

- Tổ chức đề nghị cấp gia hạn giấy phép hoạt động điện lực gửi cho cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động điện lực 01 bộ hồ sơ theo quy định tại Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi

tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của hồ sơ đề nghị cấp giấy phép.

- Trường hợp nhiều tổ chức tham gia hoạt động điện lực cùng lĩnh vực cụ thể, phải có văn bản ủy quyền cho một tổ chức đại diện thực hiện thủ tục đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực.

- Trường hợp tổ chức thuê, giao hoặc ủy quyền quản lý vận hành cho tổ chức khác, cung cấp hợp đồng, tài liệu liên quan việc thuê, giao hoặc ủy quyền cho tổ chức khác quản lý vận hành.

- Hình thức nộp hồ sơ:

(i) Trường hợp gửi trực tuyến:

+ Thực hiện trực tuyến trên trang thông tin điện tử của cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực tại địa phương.

+ Tài liệu nộp trên môi trường điện tử là bản sao điện tử từ bản chính.

+ Trường hợp tài liệu theo quy định của pháp luật không được gửi qua mạng thông tin điện tử thì gửi trực tiếp hoặc qua đường dịch vụ bưu chính.

(ii) Trường hợp gửi trực tiếp:

+ Gửi trực tiếp, qua đường dịch vụ bưu chính đến cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực tại địa phương.

+ Tài liệu nộp trực tiếp là bản chính hoặc bản sao.

- Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thực hiện kiểm tra thành phần, số lượng hồ sơ. Nếu đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận gửi giấy hẹn/mã hồ sơ cho tổ chức/cá nhân, chuyển hồ sơ về Phòng Quản lý năng lượng trong vòng 1/2 ngày; Nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ theo quy định, hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định.

b) Thẩm định và xem xét, ký duyệt hồ sơ

Sau khi tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công, phòng Quản lý năng lượng thụ lý hồ sơ.

- Trong thời hạn 03 ngày từ ngày nhận hồ sơ hoặc hồ sơ bổ sung, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có trách nhiệm kiểm tra sự đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ theo quy định tại Chương III Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực và thực hiện như sau:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, thực hiện theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 18 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực;

+ Trường hợp hồ sơ không đầy đủ và hợp lệ, gửi yêu cầu bổ sung hồ sơ

đến tổ chức đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực;

+ Trường hợp đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực không đúng thẩm quyền hoặc không thuộc đối tượng phải cấp giấy phép hoạt động điện lực, từ chối hồ sơ và thông báo cho tổ chức đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực, nêu rõ lý do.

- Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 07 ngày, Phòng quản lý năng lượng thẩm định hồ sơ và trình lãnh đạo Sở ký duyệt.

- Trong thời hạn 02 ngày, Lãnh đạo sở xem xét ký duyệt hồ sơ.

- Phòng Quản lý năng lượng chuyển kết quả giải quyết cho công chức của Sở Công Thương làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh trong thời hạn 1/2 ngày kể từ khi Lãnh đạo Sở ký duyệt.

c) Trả kết quả

Công chức Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công nhận kết quả từ Phòng Quản lý năng lượng và chuyển ngay cho Bộ phận Hướng dẫn tiếp nhận và Trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công để trả cho tổ chức, cá nhân trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.

7. Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

7.1. Thời hạn giải quyết:

10 ngày từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.

7.2. Sơ đồ Quy trình giải quyết:

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	1/2 ngày
B2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Quản lý năng lượng	07 ngày
B3	Thẩm định, giải quyết hồ sơ	Phòng Quản lý năng lượng	
B4	Phê duyệt kết quả	Lãnh đạo Sở Công Thương	02 ngày
B5	Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công	Phòng Quản lý năng lượng	1/2 ngày
B6	Trả kết quả giải quyết	Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	Không tính thời gian

7.3. Diễn giải sơ đồ

a) Tiếp nhận hồ sơ

- Tổ chức đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực gửi cho cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động điện lực 01 bộ hồ sơ theo quy định tại Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy

định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của hồ sơ đề nghị cấp giấy phép.

- Trường hợp nhiều tổ chức tham gia hoạt động điện lực cùng lĩnh vực cụ thể, phải có văn bản ủy quyền cho một tổ chức đại diện thực hiện thủ tục đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực.

- Trường hợp tổ chức thuê, giao hoặc ủy quyền quản lý vận hành cho tổ chức khác, cung cấp hợp đồng, tài liệu liên quan việc thuê, giao hoặc ủy quyền cho tổ chức khác quản lý vận hành.

- Hình thức nộp hồ sơ:

(i) Trường hợp gửi trực tuyến:

+ Thực hiện trực tuyến trên trang thông tin điện tử của cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực tại địa phương.

+ Tài liệu nộp trên môi trường điện tử là bản sao điện tử từ bản chính.

+ Trường hợp tài liệu theo quy định của pháp luật không được gửi qua mạng thông tin điện tử thì gửi trực tiếp hoặc qua đường dịch vụ bưu chính.

(ii) Trường hợp gửi trực tiếp:

+ Gửi trực tiếp, qua đường dịch vụ bưu chính đến cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực tại địa phương.

+ Tài liệu nộp trực tiếp là bản chính hoặc bản sao.

- Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thực hiện kiểm tra thành phần, số lượng hồ sơ. Nếu đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận gửi giấy hẹn/mã hồ sơ cho tổ chức/cá nhân, chuyển hồ sơ về Phòng Quản lý năng lượng trong vòng 1/2 ngày; Nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ theo quy định, hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định.

b) Thẩm định và xem xét, ký duyệt hồ sơ

Sau khi tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công, phòng Quản lý năng lượng thụ lý hồ sơ.

- Trong thời hạn 03 ngày từ ngày nhận hồ sơ hoặc hồ sơ bổ sung, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có trách nhiệm kiểm tra sự đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ theo quy định tại Chương III Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực và thực hiện như sau:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, thực hiện theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 18 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực;

+ Trường hợp hồ sơ không đầy đủ và hợp lệ, gửi yêu cầu bổ sung hồ sơ

đến tổ chức đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực;

+ Trường hợp đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực không đúng thẩm quyền hoặc không thuộc đối tượng phải cấp giấy phép hoạt động điện lực, từ chối hồ sơ và thông báo cho tổ chức đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực, nêu rõ lý do.

- Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 07 ngày, Phòng quản lý năng lượng thẩm định hồ sơ và trình lãnh đạo Sở ký duyệt.

- Trong thời hạn 02 ngày, Lãnh đạo sở xem xét ký duyệt hồ sơ.

- Phòng Quản lý năng lượng chuyển kết quả giải quyết cho công chức của Sở Công Thương làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh trong thời hạn 1/2 ngày kể từ khi Lãnh đạo Sở ký duyệt.

c) Trả kết quả

Công chức Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công nhận kết quả từ Phòng Quản lý năng lượng và chuyển ngay cho Bộ phận Hướng dẫn tiếp nhận và Trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công để trả cho tổ chức, cá nhân trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.

8. Thu hồi giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

8.1. Thời hạn giải quyết:

10 ngày kể từ thời điểm có cơ sở xác định giấy phép hoạt động điện lực thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP.

8.2. Sơ đồ Quy trình giải quyết:

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	1/2 ngày
B2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Quản lý năng lượng	07 ngày
B3	Thẩm định, giải quyết hồ sơ	Phòng Quản lý năng lượng	
B4	Phê duyệt kết quả	Lãnh đạo Sở Công Thương	02 ngày
B5	Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công	Phòng Quản lý năng lượng	1/2 ngày
B6	Trả kết quả giải quyết	Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	Không tính thời gian

8.3. Diễn giải sơ đồ

a) Tiếp nhận hồ sơ

Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thực hiện kiểm tra thành phần, số lượng hồ sơ. Nếu đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận gửi giấy hẹn/mã hồ sơ cho tổ chức/cá nhân, chuyển hồ sơ về

Phòng Quản lý năng lượng trong vòng 1/2 ngày; Nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ theo quy định, hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định.

b) Thẩm định và xem xét, ký duyệt hồ sơ

Sau khi tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công, phòng Quản lý năng lượng thụ lý hồ sơ.

- Nếu giấy phép hoạt động điện lực thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP, cơ quan có thẩm quyền thu hồi giấy phép hoạt động điện lực xem xét ban hành quyết định thu hồi giấy phép hoạt động điện lực theo mẫu 06 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 61/2025/NĐ-CP, trong thời hạn 07 ngày, Phòng quản lý năng lượng thẩm định hồ sơ và trình lãnh đạo Sở ký duyệt.

- Trong thời hạn 02 ngày, Lãnh đạo sở xem xét ký duyệt hồ sơ.

- Phòng Quản lý năng lượng chuyển kết quả giải quyết cho công chức của Sở Công Thương làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh trong thời hạn 1/2 ngày kể từ khi Lãnh đạo Sở ký duyệt.

c) Trả kết quả

Công chức Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công nhận kết quả từ Phòng Quản lý năng lượng và chuyển ngay cho Bộ phận Hướng dẫn tiếp nhận và Trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công để trả cho tổ chức, cá nhân trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.

9. Cấp lại giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong trường hợp giấy phép bị mất, bị hỏng

9.1. Thời hạn giải quyết:

10 ngày từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.

9.2. Sơ đồ Quy trình giải quyết:

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	1/2 ngày
B2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Quản lý năng lượng	07 ngày
B3	Thẩm định, giải quyết hồ sơ	Phòng Quản lý năng lượng	
B4	Phê duyệt kết quả	Lãnh đạo Sở Công Thương	02 ngày
B5	Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công	Phòng Quản lý năng lượng	1/2 ngày
B6	Trả kết quả giải quyết	Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	Không tính thời gian

9.3. Diễn giải sơ đồ

a) Tiếp nhận hồ sơ

- Tổ chức đề nghị cấp lại giấy phép hoạt động điện lực gửi cho cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động điện lực 01 bộ hồ sơ theo quy định tại Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số

Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của hồ sơ đề nghị cấp giấy phép.

- Hình thức nộp hồ sơ:

+ Thực hiện trên trang thông tin điện tử của cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực của địa phương hoặc nộp trực tiếp hoặc qua đường dịch vụ bưu chính

+ Trong trường hợp hồ sơ điện tử có dung lượng lớn hoặc các tài liệu theo quy định của pháp luật không được gửi qua mạng thông tin điện tử thì có thể gửi trực tiếp hoặc qua đường dịch vụ bưu chính.

+ Tài liệu nộp trên môi trường điện tử là bản sao điện tử từ bản chính. Tài liệu nộp trực tiếp là bản chính hoặc bản sao.

- Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thực hiện kiểm tra thành phần, số lượng hồ sơ. Nếu đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận gửi giấy hẹn/mã hồ sơ cho tổ chức/cá nhân, chuyển hồ sơ về Phòng Quản lý năng lượng trong vòng 1/2 ngày; Nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ theo quy định, hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định.

b) Thẩm định và xem xét, ký duyệt hồ sơ

Sau khi tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công, phòng Quản lý năng lượng thụ lý hồ sơ.

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc từ ngày nhận hồ sơ hoặc hồ sơ bổ sung, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có trách nhiệm kiểm tra sự đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ theo quy định tại Chương III Nghị định số 61/2025/NĐ-CP và thực hiện như sau:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, thực hiện theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 18 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP;

+ Trường hợp hồ sơ không đầy đủ và hợp lệ, gửi yêu cầu bổ sung hồ sơ đến tổ chức đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực;

+ Trường hợp đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực không đúng thẩm quyền hoặc không thuộc đối tượng phải cấp giấy phép hoạt động điện lực, từ chối hồ sơ và thông báo cho tổ chức đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực, nêu rõ lý do.

- Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 07 ngày, Phòng quản lý năng lượng thẩm định hồ sơ và trình lãnh đạo Sở ký duyệt.

- Trong thời hạn 02 ngày, Lãnh đạo sở xem xét ký duyệt hồ sơ.

- Phòng Quản lý năng lượng chuyển kết quả giải quyết cho công chức của Sở Công Thương làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh trong thời hạn 1/2 ngày kể từ khi Lãnh đạo Sở ký duyệt.

c) Trả kết quả

Công chức Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công nhận kết quả từ Phòng Quản lý năng lượng và chuyển ngay cho Bộ phận Hướng dẫn tiếp nhận và Trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công để trả cho tổ chức, cá nhân trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.

II. LĨNH VỰC AN TOÀN ĐẬP, HỒ CHỨA THUỶ ĐIỆN, ĐIỆN

1. Điều chỉnh phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

1.1. Thời hạn giải quyết:

- Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm thẩm định phương án, trường hợp đủ điều kiện, trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt.

- Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ trình phê duyệt của Sở Công Thương, UBND tỉnh có trách nhiệm phê duyệt phương án ứng phó tình huống khẩn cấp

1.2. Sơ đồ Quy trình giải quyết:

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	1/2 ngày
B2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Quản lý năng lượng	17,5 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ và trình lãnh đạo Sở ký trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét phê duyệt	Lãnh đạo phòng Quản lý năng lượng	
B4	Ký trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	02 ngày
B5	Thẩm tra, giải quyết hồ sơ	Văn phòng UBND tỉnh	3,5 ngày
B6	Phê duyệt kết quả	Lãnh đạo UBND tỉnh	01 ngày

B7	<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; width: fit-content; margin: 0 auto;"> Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công </div>	Văn phòng UBND tỉnh	1/2 ngày
B8	<div style="border: 1px solid black; border-radius: 50%; padding: 5px; width: fit-content; margin: 0 auto;"> Trả kết quả giải quyết </div>	Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	Không tính thời gian

1.3. Diễn giải sơ đồ

a) Tiếp nhận hồ sơ

- Chủ sở hữu công trình thủy điện nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị phê duyệt quy trình vận hành hồ chứa thủy điện trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công hoặc gửi qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 33 Nghị định số 62/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2025.

- Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thực hiện kiểm tra thành phần, số lượng hồ sơ. Nếu đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận gửi giấy hẹn/mã hồ sơ cho tổ chức/cá nhân, chuyển hồ sơ về Phòng Quản lý năng lượng trong vòng 1/2 ngày; Nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ theo quy định, hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định.

b) Thẩm định và xem xét, ký duyệt hồ sơ

Sau khi tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công, phòng Quản lý năng lượng thụ lý hồ sơ.

- Trong thời hạn 03 ngày, kể từ ngày nhận hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ; trường hợp hồ sơ không hợp lệ, Phòng Quản lý năng lượng trả lại hồ sơ cho chủ sở hữu công trình và thông báo bằng văn bản lý do trả hồ sơ.

- Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 17,5 ngày, Phòng quản lý năng lượng thẩm định hồ sơ và trình lãnh đạo Sở ký trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét phê duyệt.

- Trong thời hạn 02 ngày, Lãnh đạo sở xem xét ký duyệt hồ sơ.

- Trong thời hạn 3,5 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ, Văn phòng UBND tỉnh xem xét trình lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt.

- Trong thời hạn 01 ngày, lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt.

- Văn phòng UBND tỉnh chuyển kết quả giải quyết cho công chức của Sở Công Thương làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh trong thời hạn 1/2 ngày kể từ khi Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt.

c) Trả kết quả

Công chức Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công nhận kết quả từ Văn phòng UBND tỉnh và chuyển ngay cho Bộ phận Hướng dẫn tiếp nhận và Trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công để trả cho tổ chức, cá nhân trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.

2. Thẩm định, phê duyệt phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

2.1. Thời hạn giải quyết:

- Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm thẩm định phương án, trường hợp đủ điều kiện, trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt.

- Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ trình phê duyệt của Sở Công Thương, UBND tỉnh có trách nhiệm phê duyệt phương án ứng phó tình huống khẩn cấp

2.2. Sơ đồ Quy trình giải quyết:

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	1/2 ngày
B2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Quản lý năng lượng	17,5 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ và trình lãnh đạo Sở ký trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét phê duyệt	Lãnh đạo phòng Quản lý năng lượng	
B4	Ký trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	02 ngày
B5	Thẩm tra, giải quyết hồ sơ	Văn phòng UBND tỉnh	3,5 ngày
B6	Phê duyệt kết quả	Lãnh đạo UBND tỉnh	01 ngày

B7	<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; text-align: center;"> Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công </div>	Văn phòng UBND tỉnh	1/2 ngày
B8	<div style="border: 1px solid black; border-radius: 50%; padding: 10px; text-align: center;"> Trả kết quả giải quyết </div>	Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	Không tính thời gian

2.3. Diễn giải sơ đồ

a) Tiếp nhận hồ sơ

- Chủ sở hữu, đơn vị quản lý vận hành công trình thủy điện nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính tới Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh hoặc trực tuyến trên cổng dịch vụ công của tỉnh quy định tại khoản 4 Điều 35 Nghị định số 62/2025/NĐ-CP.

- Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thực hiện kiểm tra thành phần, số lượng hồ sơ. Nếu đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận gửi giấy hẹn/mã hồ sơ cho tổ chức/cá nhân, chuyển hồ sơ về Phòng Quản lý năng lượng trong vòng 1/2 ngày; Nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ theo quy định, hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định.

b) Thẩm định và xem xét, ký duyệt hồ sơ

Sau khi tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công, phòng Quản lý năng lượng thụ lý hồ sơ.

- Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ, cơ quan tiếp nhận xem xét, kiểm tra; trường hợp hồ sơ không hợp lệ, cơ quan tiếp nhận thông báo bằng văn bản cho tổ chức đề nghị phê duyệt phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện để hoàn chỉnh theo quy định.

- Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 17,5 ngày, Phòng quản lý năng lượng thẩm định hồ sơ và trình lãnh đạo Sở ký trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét phê duyệt.

- Trong thời hạn 02 ngày, Lãnh đạo sở xem xét ký duyệt hồ sơ.

- Trong thời hạn 3,5 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ, Văn phòng UBND tỉnh xem xét trình lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt.

- Trong thời hạn 01 ngày, lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt.

- Văn phòng UBND tỉnh chuyển kết quả giải quyết cho công chức của Sở Công Thương làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh trong thời hạn 1/2 ngày kể từ khi Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt.

c) Trả kết quả

Công chức Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công nhận kết quả từ Văn phòng UBND tỉnh và chuyển ngay cho Bộ phận Hướng dẫn tiếp nhận và Trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công để trả cho tổ chức, cá nhân trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.

3. Điều chỉnh phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

3.1. Thời hạn giải quyết:

- Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm thẩm định phương án, trường hợp đủ điều kiện, trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt.

- Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ trình phê duyệt của Sở Công Thương, UBND tỉnh có trách nhiệm phê duyệt phương án ứng phó tình huống khẩn cấp

3.2. Sơ đồ Quy trình giải quyết:

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	1/2 ngày
B2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Quản lý năng lượng	17,5 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ và trình lãnh đạo Sở ký trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét phê duyệt	Lãnh đạo phòng Quản lý năng lượng	
B4	Ký trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	02 ngày
B5	Thẩm tra, giải quyết hồ sơ	Văn phòng UBND tỉnh	3,5 ngày
B6	Phê duyệt kết quả	Lãnh đạo UBND tỉnh	01 ngày

B7	<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; text-align: center;"> Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công </div>	Văn phòng UBND tỉnh	1/2 ngày
B8	<div style="border: 1px solid black; border-radius: 50%; padding: 10px; text-align: center;"> Trả kết quả giải quyết </div>	Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	Không tính thời gian

3.3. Diễn giải sơ đồ

a) Tiếp nhận hồ sơ

- Chủ sở hữu, đơn vị quản lý vận hành công trình thủy điện nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính tới Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh hoặc trực tuyến trên cổng dịch vụ công của tỉnh theo quy định tại khoản 4 Điều 35 Nghị định số 62/2025/NĐ-CP.

- Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thực hiện kiểm tra thành phần, số lượng hồ sơ. Nếu đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận gửi giấy hẹn/mã hồ sơ cho tổ chức/cá nhân, chuyển hồ sơ về Phòng Quản lý năng lượng trong vòng 1/2 ngày; Nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ theo quy định, hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định.

b) Thẩm định và xem xét, ký duyệt hồ sơ

Sau khi tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công, phòng Quản lý năng lượng thụ lý hồ sơ.

- Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ, cơ quan tiếp nhận xem xét, kiểm tra; trường hợp hồ sơ không hợp lệ, cơ quan tiếp nhận thông báo bằng văn bản cho tổ chức đề nghị phê duyệt phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện để hoàn chỉnh theo quy định.

- Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 17,5 ngày, Phòng quản lý năng lượng thẩm định hồ sơ và trình lãnh đạo Sở ký trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét phê duyệt.

- Trong thời hạn 02 ngày, Lãnh đạo sở xem xét ký duyệt hồ sơ.

- Trong thời hạn 3,5 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ, Văn phòng UBND tỉnh xem xét trình lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt.

- Trong thời hạn 01 ngày, lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt.

- Văn phòng UBND tỉnh chuyển kết quả giải quyết cho công chức của Sở Công Thương làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh trong thời hạn 1/2 ngày kể từ khi Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt.

c) Trả kết quả

Công chức Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công nhận kết quả từ Văn phòng UBND tỉnh và chuyển ngay cho Bộ phận Hướng dẫn tiếp nhận và Trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công để trả cho tổ chức, cá nhân trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.

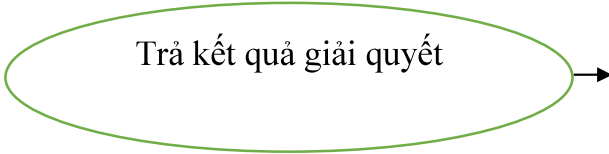
4. Thẩm định, phê duyệt quy trình vận hành hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

4.1. Thời hạn giải quyết:

Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương tổ chức thẩm định và trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt.

4.2. Sơ đồ Quy trình giải quyết:

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	1/2 ngày
B2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Quản lý năng lượng	17,5 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ và trình lãnh đạo Sở ký trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét phê duyệt	Lãnh đạo phòng Quản lý năng lượng	
B4	Ký trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	02 ngày
B5	Thẩm tra, giải quyết hồ sơ	Văn phòng UBND tỉnh	7,5 ngày
B6	Phê duyệt kết quả	Lãnh đạo UBND tỉnh	02 ngày
B7	Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công	Văn phòng UBND tỉnh	1/2 ngày

B8		Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	Không tính thời gian
-----------	--	---	-------------------------

4.3. Diễn giải sơ đồ

a) Tiếp nhận hồ sơ

- Chủ sở hữu công trình thủy điện nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính tới Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh hoặc trực tuyến trên cổng dịch vụ công của tỉnh theo quy định tại khoản 2 Điều 33 Nghị định số 62/2025/NĐ-CP

- Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thực hiện kiểm tra thành phần, số lượng hồ sơ. Nếu đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận gửi giấy hẹn/mã hồ sơ cho tổ chức/cá nhân, chuyển hồ sơ về Phòng Quản lý năng lượng trong vòng 1/2 ngày; Nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ theo quy định, hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định.

b) Thẩm định và xem xét, ký duyệt hồ sơ

Sau khi tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công, phòng Quản lý năng lượng thụ lý hồ sơ.

- Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ, Phòng Quản lý năng lượng tiếp nhận xem xét, kiểm tra; trường hợp hồ sơ không hợp lệ, cơ quan tiếp nhận thông báo bằng văn bản cho tổ chức đề nghị phê duyệt quy trình vận hành để hoàn chỉnh theo quy định.

- Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 17,5 ngày, Phòng quản lý năng lượng thẩm định hồ sơ và trình lãnh đạo Sở ký trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét phê duyệt.

- Trong thời hạn 02 ngày, Lãnh đạo sở xem xét ký duyệt hồ sơ.

- Trong thời hạn 7,5 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ, Văn phòng UBND tỉnh xem xét trình lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt.

- Trong thời hạn 02 ngày, lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt.

- Văn phòng UBND tỉnh chuyển kết quả giải quyết cho công chức của Sở Công Thương làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh trong thời hạn 1/2 ngày kể từ khi Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt.

c) Trả kết quả

Công chức Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công nhận kết quả từ Văn phòng UBND tỉnh và chuyển ngay cho Bộ phận Hướng dẫn tiếp nhận và Trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công để trả cho tổ chức, cá nhân trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.

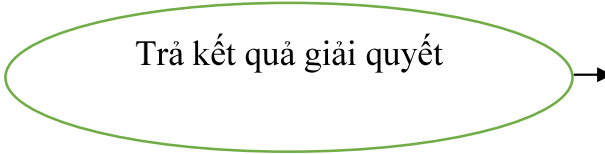
5. Điều chỉnh quy trình vận hành hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

5.1. Thời hạn giải quyết:

Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương tổ chức thẩm định và trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt.

5.2. Sơ đồ Quy trình giải quyết:

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	1/2 ngày
B2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Quản lý năng lượng	17,5 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ và trình lãnh đạo Sở ký trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét phê duyệt	Lãnh đạo phòng Quản lý năng lượng	
B4	Ký trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	02 ngày
B5	Thẩm tra, giải quyết hồ sơ	Văn phòng UBND tỉnh	7,5 ngày
B6	Phê duyệt kết quả	Lãnh đạo UBND tỉnh	02 ngày
B7	Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công	Văn phòng UBND tỉnh	1/2 ngày

B8		Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	Không tính thời gian
----	--	--	----------------------

5.3. Diễn giải sơ đồ

a) Tiếp nhận hồ sơ

- Chủ sở hữu công trình thủy điện nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính tới Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh hoặc trực tuyến trên cổng dịch vụ công của tỉnh theo quy định tại khoản 2 Điều 33 Nghị định số 62/2025/NĐ-CP

- Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thực hiện kiểm tra thành phần, số lượng hồ sơ. Nếu đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận gửi giấy hẹn/mã hồ sơ cho tổ chức/cá nhân, chuyển hồ sơ về Phòng Quản lý năng lượng trong vòng 1/2 ngày; Nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ theo quy định, hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định.

b) Thẩm định và xem xét, ký duyệt hồ sơ

Sau khi tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công, phòng Quản lý năng lượng thụ lý hồ sơ.

- Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ, Phòng Quản lý năng lượng tiếp nhận xem xét, kiểm tra; trường hợp hồ sơ không hợp lệ, cơ quan tiếp nhận thông báo bằng văn bản cho tổ chức đề nghị phê duyệt quy trình vận hành để hoàn chỉnh theo quy định.

- Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 17,5 ngày, Phòng quản lý năng lượng thẩm định hồ sơ và trình lãnh đạo Sở ký trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét phê duyệt.

- Trong thời hạn 02 ngày, Lãnh đạo sở xem xét ký duyệt hồ sơ.

- Trong thời hạn 7,5 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ, Văn phòng UBND tỉnh xem xét trình lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt.

- Trong thời hạn 02 ngày, lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt.

- Văn phòng UBND tỉnh chuyển kết quả giải quyết cho công chức của Sở Công Thương làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh trong thời hạn 1/2 ngày kể từ khi Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt.

c) Trả kết quả

Công chức Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công nhận kết quả từ Văn phòng UBND tỉnh và chuyển ngay cho Bộ phận Hướng dẫn tiếp nhận và Trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công để trả cho tổ chức, cá nhân trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.

6. Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

6.1. Thời hạn giải quyết:

- Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm thẩm định phương án, trường hợp đủ điều kiện, trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt.

- UBND tỉnh phê duyệt phương án ứng phó tình huống khẩn cấp trong thời hạn 5 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ trình phê duyệt của Sở Công Thương.

6.2. Sơ đồ Quy trình giải quyết:

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	1/2 ngày
B2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Quản lý năng lượng	12,5 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ và trình lãnh đạo Sở ký trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét phê duyệt	Lãnh đạo phòng Quản lý năng lượng	
B4	Ký trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	02 ngày
B5	Thẩm tra, giải quyết hồ sơ	Văn phòng UBND tỉnh	3,5 ngày
B6	Phê duyệt kết quả	Lãnh đạo UBND tỉnh	01 ngày

B7	<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; text-align: center;"> Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công </div>	Văn phòng UBND tỉnh	1/2 ngày
B8	<div style="border: 1px solid black; border-radius: 50%; padding: 10px; text-align: center;"> Trả kết quả giải quyết </div>	Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	Không tính thời gian

6.3. Diễn giải sơ đồ

a) Tiếp nhận hồ sơ

- Chủ sở hữu, đơn vị quản lý vận hành công trình thủy điện nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính tới Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh hoặc trực tuyến trên cổng dịch vụ công của tỉnh quy định tại khoản 5 Điều 34 Nghị định số 62/2025/NĐ-CP.

- Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thực hiện kiểm tra thành phần, số lượng hồ sơ. Nếu đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận gửi giấy hẹn/mã hồ sơ cho tổ chức/cá nhân, chuyển hồ sơ về Phòng Quản lý năng lượng trong vòng 1/2 ngày; Nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ theo quy định, hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định.

b) Thẩm định và xem xét, ký duyệt hồ sơ

Sau khi tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công, phòng Quản lý năng lượng thụ lý hồ sơ.

- Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ, Phòng Quản lý năng lượng tiếp nhận xem xét, kiểm tra; trường hợp hồ sơ không hợp lệ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ trả lại hồ sơ cho chủ sở hữu công trình và thông báo bằng văn bản lý do trả hồ sơ..

- Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 12,5 ngày, Phòng quản lý năng lượng thẩm định hồ sơ và trình lãnh đạo Sở ký trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét phê duyệt.

- Trong thời hạn 02 ngày, Lãnh đạo sở xem xét ký duyệt hồ sơ.

- Trong thời hạn 3,5 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ, Văn phòng UBND tỉnh xem xét trình lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt.

- Trong thời hạn 01 ngày, lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt.

- Văn phòng UBND tỉnh chuyển kết quả giải quyết cho công chức của Sở Công Thương làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh trong thời hạn 1/2 ngày kể từ khi Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt.

c) Trả kết quả

Công chức Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công nhận kết quả từ Văn phòng UBND tỉnh và chuyển ngay cho Bộ phận Hướng dẫn tiếp nhận và Trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công để trả cho tổ chức, cá nhân trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.

Phụ lục III
DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
BỊ BÃI BỎ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ SỞ CÔNG THƯƠNG
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND
ngày /3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Hải Dương)

STT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
I	LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG ĐIỆN LỰC	
1.	Cấp giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương	Quyết định số 1077/QĐ-UBND ngày 05/6/2023
2.	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương	
3.	Cấp Giấy phép hoạt động phát điện đối với nhà máy điện có quy mô công suất dưới 03MW đặt tại địa phương	
4.	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động phát điện có quy mô công suất dưới 03MW đặt tại địa phương	
5.	Cấp Giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35kV tại địa phương	
6.	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35kV tại địa phương	
7.	Cấp Giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương	
8.	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương	
9.	Huấn luyện và cấp mới thẻ an toàn điện	Quyết định số 3493/QĐ-UBND ngày 21/12/2022
10.	Cấp lại thẻ an toàn điện	
11.	Huấn luyện và cấp sửa đổi, bổ sung thẻ an toàn điện	